TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HOÁ
**Tỉnh Thanh Hoá**
---
Bản án số: 66/2017/HSST
Ngày 10/8/2017

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**
**N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
---

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HOÁ
**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Bà Lê Thị Ph- ơng Thanh
*Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Ông Lê Xuân Thư
2. Ông Lê Thanh Bình
*Th- ký Toà án ghi biên bản phiên toà*: Ông Nguyễn Văn Binh - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Hoằng Hoá

*Đại diện VKSND h. Hoằng Hoá* tham gia phiên toà: Ông Lê Văn Toàn-KSV.

Ngày 10 tháng 7 năm 2017, tại Công sở xã L, huyện H, tỉnh T, Toà án nhân dân huyện Hoằng Hoá mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 69/2017/ HSST ngày 18 tháng 7 năm 2017 đối với các bị cáo:

**1.Lê Văn H -** Sinh năm 1991; Nơi ĐKHKTT và nơi ở : Thôn B, xã L, huyện H, tỉnh T; Trình độ văn hoá: 10/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông Lê Văn H và bà Lê Thị K. Có vợ là Trịnh Thị C- sinh năm 1997, có 01 con sinh năm 2017.

Tiền sự: Không.

Tiền án: - Ngày 21/5/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa xử phạt 03 năm tù cho hưởng án treo, về tội: Cướp tài sản.

- Ngày 06/9/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa xử phạt 09 tháng tù, về tội trộm cắp tài sản. Tổng hợp chung của 02 bản án buộc Lê Văn H phải chấp hành là 45 tháng tù.

Bị cáo bị tạm giữ + tạm giam từ ngày 19/5/2017, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

**2.Vũ Văn T - S**inh năm 1992. Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Thôn 6, xã C, huyện H, tỉnh T;Trình độ văn hoá : 9/12;Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Vũ Văn S và bà Lê Thị C. Có vợ là: Nguyễn Thị T – SN 1993. Làm ruộng ở xã C.Có 01 con sinh năm 2015.

Tiền án: Ngày 17/10/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giữ + tạm giam từ ngày 17/5/2017, Hiện nay đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

*Ng- ời bị hại* : 1, Anh Lê Duy V- sinh năm 1983- Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 2, xã C, huyện H, tỉnh T.

2, Nguyễn Văn S- sinh năm 1992- Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 13, xã C, huyện H, tỉnh T.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

**Vụ thứ 1:** Để có tiền chi tiêu và sử dụng chất ma túy, vào khoảng 23 giờ ngày 28/02/2017, Lê Văn H từ nhà đến gia đình anh Lê Duy V, SN: 1983 ở thôn 2, xã C, huyện H để trộm cắp tài sản. Sau khi quan sát không thấy người, Lê Văn H vào trong khu vực sân nhà anh V nhìn thấy có 02 chiếc xe mô tô, một chiếc biển số: 36B1-033.30 nhãn hiệu FUTK và một xe biển số: 78F1-013.03 loại xe WIN 100 màu đen, chìa khóa đang cắm ở ổ khóa. Lê Văn H lén lút dắt ra ngoài nổ máy và điều khiển xe đi tiêu thụ. Khi đến thôn Đ, xã T, huyện H gặp tổ công tác của công an xã T đang đi tuần tra và yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Lê Văn H bỏ xe lại và bỏ trốn. Theo báo cáo của anh V, chiếc xe mô tô Biển số: 78F1-01303 anh V mua của anh Lê Viết L ở tỉnh P vào đầu tháng 02 năm 2016 với giá 2.500.000 đ( hai triệu năm trăm ngàn đồng). Kết luận định giá số 158/HĐĐG-HH ngày 29/05/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hoằng Hóa kết luận: chiếc xe bị Lê Văn H trộm cắp trị giá 700.000 VNĐ . Sau khi định giá, cơ quan CSĐT công an huyện Hoằng Hóa đã trả lại cho bị hại

**Vụ thứ hai:** Vào khoảng 7 giờ ngày 17/05/2017 Lê Văn H và Vũ Văn T rủ nhau đi mua ma túy để sử dụng. Sau khi sử dụng xong ma túy, H điều khiển xe mô tô Biển số: 36L-3345 (chủ phương tiện mô tô là anh: Lê Vạn Ngh, SN: 1982 ở xã C, huyện H) cùng với Vũ Văn T để đi trộm cắp. Khi cả hai đi đến khu vực Đồng C thuộc thôn 13, xã C; H nhìn thấy trong trại nuôi gà của anh Nguyễn Văn S, SN:1992 ở xã C không có người trông coi, quản lý. H dừng xe lại ngồi trên xe mô tô cảnh giới. Còn Vũ Văn T đột nhập vào khu vực trại để trộm cắp gà, cùng lúc này anh Nguyễn Văn U, SN:1974 và anh Chu Văn Tr, SN:1980 ở thôn 13, xã C, huyện H phát hiện được, truy hô "trộm, trộm" , Vũ Văn T bắt được 01 con gà mái màu vàng trọng lượng 3kg, định bắt tiếp mấy con, nhưng bị lộ nên bỏ chạy đem theo 01 con gà vừa trộm được tẩu thoát, nhưng bị anh U, anh Tr và anh S đuổi theo, bắt giữ được và giao cho công an xã C để lập biên bản quả tang. Ở ngoài, Lê Văn H thấy vậy để xe mô tô biển số: 36L9-3345 lại và bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã tạm giữ chiếc xe mô tô, xác định chủ sở hữu hợp pháp không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo. Nên cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Lê Vạn Ngh.

Sau khi bỏ trốn đến ngày 19/5/2017 Lê Văn H đến công an huyện H đầu thú. Tại cơ quan điều tra công an huyện H, Lê Văn H và Vũ Văn T khai nhận: cả hai mà người nghiện ma túy nên đi trộm gà để bán lấy tiền chi tiêu và sử dụng trái phép chất ma túy. Theo báo cáo của bị hại, con gà bị bọn chúng bắt trị giá khoảng 270.000 VNĐ. Tại kết luận định giá số 159 ngày 29/05/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hoằng Hóa kết luận: giá trị của tài sản trong vụ trộm cắp là: 270.000 VNĐ. Sau khi định giá cơ quan điều tra đã trả lại con gà cho anh Nguyễn Văn Sơn.

*Bản cáo trạng số 69 CT/VKS – HS ngày 18/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hoá truy tố bị cáo Lê Văn H và Vũ Văn T tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.Tại phiên toà, Kiểm sát viên duy trì công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên.*
*Đề nghị HĐXX:*

**Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46,điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33 của Bộ luật hình sự ; Xử phạt: - Bị cáo Lê Văn H 18 đến 24 tháng tù.*

**Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: -Bị cáo Vũ Văn T từ 06 đến 9 tháng tù.*

**Về trách nhiệm dân sự : Những người bị hại đã được nhận lại tài sản, không yêu cầu gì nên miễn xét.*

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ- ợc thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, ng- ời bị hại

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn H đã hoàn toàn nhận tội: Vào khoảng 23g ngày 28/2/2017 bị cáo đã từ nhà đến gia đình anh Lê Văn D ở thôn 2 xã C để trộm cắp tài sản. Sau khi quan sát không thấy người, bị cáo đã vào sân lén lút dắt chiếc xe mô tô loại xe Win 100 BKS 78F1-013.03, trên đường đi đến thôn Đ, xã T thì bị tổ tuần tra của xã Hoằng Tân yêu cầu dừng lại kiểm tra nên bị cáo đã bỏ xe rồi bỏ chạy. Tài sản được định giá bằng 700.000đ.

Bị cáo Lê Văn Hà cũng đã nhận tội cùng với bị cáo Vũ Văn Tùng trong vụ trộm thứ hai như sau: Vào khoảng 7 giờ ngày 17/5/2017bị cáo cùng Vũ Văn Tùng đi mua ma túy về sử dụng. Sau khi sử dụng xong, cả hai cùng nhau đi trộm cắp. Đi đến khu vực Đồng C thuộc thôn 13, xã C, bị cáo H nhìn thấy trong trại nuôi gà của anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1992 ở xã C không có người trông coi quản lý nên bị cáo H ngồi trên xe moto cảnh giới còn Vũ Văn T đột nhập vào trại để trộm cắp gà.

Bị phát hiện và truy hô T chỉ kịp bắt 01 con gà mái rồi bỏ chạy. Tài sản được định giá bằng 270.000đ.

Bị cáo Lê Văn H và Vũ Văn T đã từng có tiền án về tội Trộm cắp tài sản, nay lại tiếp tục có hành vi vi phạm. Hành vi này được quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS 1999 được sửa đổi bổ sung năm *2010'' Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2 triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản , chưa được xóa án tích mà còn vi phạm thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 3 năm''*. Như vậy, đối chiếu với điều luật trên, lời khai tại phiên tòa của bị cáo, người bị hại, hồ sơ vụ án, HĐXX đã đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Lê Văn H và bị cáo Vũ Văn T đã phạm tội'' Trộm cắp tài sản'' theo khoản 1 Điều 138 của BLHS; là đúng với nội dung mà bản Cáo trạng của VKSND huyện Hoằng Hóa đã truy tố.

Xét tính chất vụ án: Quyền sở hữu tài sản là quyền được Nhà nước bảo vệ . Các bị cáo Lê Văn H và Vũ Văn T tuổi còn trẻ, có sức khỏe, có trình độ phổ thông nhưng không chịu tu dưỡng, không chịu lao động chân chính cứ muốn hưởng thành quả trên sức lao động của người khác. Khi đã sa vào tệ nạ xã hội thì trở nên liều lĩnh, bất chấp. Các bị cáo chỉ nghĩ đến trộm cắp để thỏa mãn ham muốn. Vụ án cũng là một bài học cho một bộ phận không nhỏ lớp thanh niên ngày nay, bước chân vào ma túy là nguy cơ dẫn đến phạm tội. Bị cáo H đã từng có hai tiền án, bị cáo T có 01 tiền án đều về nhóm tội xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, nhưng chấp hành xong hình phạt tù lại tiếp tục phạm tội. Hành vi của các bị cáo gây ra trong quần chúng nhân dân sự hoang mang, lo sợ, luôn phải cảnh giác trong chính ngôi nhà, trong chính khu vực mà mình quản lý. Như vậy cần phải tiếp tục cách ly các bị cáo trong một thời gian nhất định thì mới giáo dục được các bị cáo, đồng thời thể hiện sự trừng phạt nghiêm minh của pháp luật đối với các hành vi này.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, Bị cáo H chịu 2 tình tiết tăng nặng phạm tội nhiều lần và tái phạm được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của BLHS.

Các tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều thật thà khai báo, tại phiên tòa đều thể hiện sự ăn năn hối hận nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Các chủ sở hữu đã được nhận lại tài sản không có yêu cầu gì nên miễn xét.

*Về án phí:* Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

## QUYẾT ĐỊNH

***Tuyên bố:*** Bị cáo Lê Văn H và bị cáo Vũ Văn T phạm tội ***"Trộm cắp tài sản".***

***Áp dụng*:** Khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46,điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33 của Bộ luật hình sự.

***Xử phạt:*** - Bị cáo Lê Văn H 18( mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19 tháng 5 năm 2017.

***Áp dụng*:** Khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật hình sự.

***Xử phạt***: -Bị cáo Vũ Văn T: 07( bảy) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17 tháng 5 năm 2017

***Về án phí*:** Áp dụng Điều 99 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Văn H và Vũ Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự.

*Tr- ờng hợp bản án đ- ợc thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án thì ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án đ- ợc quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Bị cáo đ- ợc quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. ng- ời bị hại đ- ợc quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc niêm yết bản án.

**Thẩm phán**
**( đã ký)**

**Lê Thị Ph- ơng Thanh**

**Nơi nhận**
*- Toà án nhân dân Tỉnh*
*- Viện kiểm sát HH*
*- Thi hành án HH*
*- UBND xã*
*- Bị cáo*
*- L- u*

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN** **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Lê Xuân Thư** **Lê Thanh Bình** **Lê Thị Ph- ơng Thanh**

**Nơi nhận**
- *Toà án nhân dân Tỉnh*
- *Viện kiểm sát HH*
- *Thi hành án HH*
- *UBND xã*
- *Bị cáo*
- *L- u*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

**Lê Thị Ph- ơng Thanh**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

| **CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN** | | **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ** |
|---|---|---|
| *Hoàng Văn Hải* | *Nguyễn Minh Hùng* | *Lê Thị Ph- ơng Thanh* |